

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế xét tặng Giải thưởng công trình Toán học xuất sắc thuộc
Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2021 đến
2030**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 78/2014/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ và Nghị định số 60/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2014/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ;

Căn cứ Quyết định 2200/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Thông tư số 22/2022/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2021-2030;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét tặng Giải thưởng công trình Toán học xuất sắc thuộc Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2021 đến 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Giám đốc Viện Nghiên cứu cao cấp về Toán, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Kiểm toán Nhà nước;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng;
- Như Điều 3;
- Cổng thông tin điện tử Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, KHCNMT.

Handwritten signature

Ký bởi: Trần Nam Tú
Email: tntu@moe.gov.vn
Cơ quan: Vụ Khoa học -
Công nghệ và Môi
trường, Bộ Giáo dục và
Đào tạo
Ngày ký: 28-12-2022
12:23:35 +07:00



KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Phúc

QUY CHẾ

Xét tặng Giải thưởng công trình Toán học xuất sắc

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDĐT ngày tháng 12 năm 2022
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về việc tổ chức xét tặng Giải thưởng công trình Toán học xuất sắc (sau đây gọi tắt là Giải thưởng) dành cho giảng viên, nghiên cứu viên, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong các cơ sở giáo dục đại học, các trường cao đẳng sư phạm và các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục), bao gồm: Mục đích, thời gian, kinh phí tổ chức Giải thưởng; điều kiện, quy trình, tiêu chí xét tặng Giải thưởng; khen thưởng và xử lý vi phạm.

2. Quy chế này áp dụng đối với giảng viên, nghiên cứu viên, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục là người có quốc tịch Việt Nam (sau đây gọi tắt là các nhà khoa học) và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Đối tượng của Giải thưởng: Các công trình Toán học xuất sắc (sau đây gọi tắt là Công trình) thuộc lĩnh vực Toán học và Thống kê đã được công bố trên các tạp chí khoa học quốc tế có uy tín.

Điều 2. Mục đích, thời gian tổ chức Giải thưởng

1. Mục đích của Giải thưởng:

a) Nhằm khuyến khích các nhà khoa học đẩy mạnh công tác nghiên cứu hướng tới chất lượng cao và có nhiều công trình xuất sắc được công bố trên các tạp chí quốc tế uy tín; góp phần phát triển và nâng cao vị thế của Toán học Việt Nam trong khu vực và trên thế giới.

b) Khuyến khích các cơ sở giáo dục, các tổ chức, cá nhân hỗ trợ hoạt động nghiên cứu khoa học cho các nhà khoa học trong lĩnh vực Toán học và Thống kê.

2. Thời gian tổ chức Giải thưởng: Giải thưởng được tổ chức 03 năm một lần.

Điều 3. Điều kiện đối với công trình đăng ký xét tặng Giải thưởng

1. Mỗi công trình do một tác giả là nhà khoa học đang làm việc trong các cơ sở giáo dục tại Việt Nam đăng ký. Mỗi tác giả được đăng ký 01 (một) công trình xuất sắc để tham gia xét tặng giải thưởng.

2. Công trình đăng ký tham gia xét tặng giải thưởng đã được công bố ít nhất 01 (một) năm và không quá 04 (bốn) năm tính từ thời điểm có thư chấp nhận đăng đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký xét tặng Giải thưởng.

3. Công trình chưa đăng ký tham gia xét hoặc chưa được nhận bất kỳ giải thưởng cấp Bộ trở lên tính đến thời điểm nộp hồ sơ tham gia xét tặng giải thưởng.

4. Tính đến thời điểm xét tặng Giải thưởng, công trình không vi phạm quy định tại Điều 8 Luật Khoa học và Công nghệ.

Điều 4. Nguồn kinh phí tổ chức Giải thưởng

1. Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác được sử dụng để chi cho công tác: Tổ chức đánh giá, xét giải vòng sơ khảo và vòng chung khảo; hoạt động của Ban Chỉ đạo Giải thưởng; chi tiền thưởng cho các công trình đạt Giải thưởng; tổ chức lễ tổng kết, trao Giải thưởng và các hoạt động liên quan đến Giải thưởng. Các định mức chi cụ thể cho công tác này được thực hiện theo các quy định hiện hành.

2. Kinh phí của cơ sở giáo dục để chi cho công tác: Hỗ trợ cho hoạt động nghiên cứu của các nhà khoa học; hỗ trợ chi phí đi lại và ăn ở cho các nhà khoa học tham dự lễ tổng kết, trao Giải thưởng. Nội dung chi và định mức chi do Thủ trưởng cơ sở giáo dục quyết định theo quy định hiện hành.

Chương II

CÔNG TÁC CHUẨN BỊ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

Điều 5. Hồ sơ đăng ký xét tặng Giải thưởng

Hồ sơ đăng ký xét tặng giải thưởng (sau đây gọi tắt là hồ sơ Giải thưởng), bao gồm 01 (một) bộ hồ sơ điện tử và 01 (một) bộ hồ sơ bản in, chi tiết hồ sơ như sau:

1. Bản đăng ký tham gia xét tặng Giải thưởng (Mẫu 01);
2. Thư chấp nhận đăng;
3. Toàn văn công trình đã được công bố;
4. Giấy xác nhận hoặc thư xác nhận đồng ý đăng ký xét tặng Giải thưởng của các đồng tác giả;
5. Lý lịch khoa học;
6. Thư giới thiệu của nhà khoa học có uy tín trong hoặc ngoài nước (nếu có và không quá 02 thư).

Điều 6. Thời gian nộp hồ sơ, đánh giá, xét chọn, công bố và trao Giải thưởng

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kế hoạch tổ chức xét tặng Giải thưởng trong quý I của năm tổ chức Giải thưởng.

2. Thời hạn nộp hồ sơ Giải thưởng: Trước ngày 30 tháng 6 của năm tổ chức Giải thưởng. Trong trường hợp đặc biệt, Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo điều chỉnh thời hạn nộp hồ sơ.

3. Thời hạn họp hội đồng đánh giá, xét chọn, công bố và trao thưởng trước ngày 31 tháng 12 của năm tổ chức Giải thưởng; kết quả được thông báo tới các tác giả có công trình đăng ký xét tặng Giải thưởng và đăng trên cổng thông tin điện tử của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Viện Nghiên cứu cao cấp về Toán.

Điều 7. Tiếp nhận và xử lý hồ sơ Giải thưởng

Bộ Giáo dục và Đào tạo giao cho Viện Nghiên cứu cao cấp về Toán tổ chức tiếp nhận và xử lý hồ sơ Giải thưởng, cụ thể:

1. Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ Giải thưởng;
2. Phân loại, đánh mã số, lập danh mục các công trình đăng ký xét tặng Giải thưởng.

Điều 8. Tính hợp lệ của hồ sơ Giải thưởng

Hồ sơ Giải thưởng hợp lệ phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

1. Đảm bảo quy định về đối tượng, điều kiện quy định tại khoản 3 Điều 1 và Điều 3 của Quy chế này.
2. Có đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Điều 5 của Quy chế này.
3. Hồ sơ đầy đủ gửi đúng thời hạn quy định. Ngày nhận hồ sơ được tính theo thời gian được ghi nhận đăng ký thành công trên Hệ thống đăng ký xét tặng Giải thưởng.

Chương III

QUY TRÌNH, TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÀ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

Điều 9. Quy trình đánh giá công trình tham gia xét tặng Giải thưởng

1. Công trình tham gia xét tặng Giải thưởng được đánh giá qua 02 (hai) vòng: Vòng sơ khảo và vòng chung khảo.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo giao cho Viện Nghiên cứu cao cấp về Toán thực hiện các công việc sau:
 - a) Tổ chức họp các hội đồng đánh giá và xét giải vòng sơ khảo (sau đây gọi tắt là hội đồng vòng sơ khảo);
 - b) Tổ chức họp các hội đồng đánh giá và xét giải vòng chung khảo (sau đây gọi tắt là hội đồng vòng chung khảo);
 - c) Tổ chức Lễ tổng kết và trao Giải thưởng.

Điều 10. Hội đồng Giải thưởng

1. Thành phần Hội đồng

a) Hội đồng vòng sơ khảo: Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo uỷ quyền Giám đốc điều hành Viện Nghiên cứu cao cấp về Toán thành lập các Hội đồng vòng sơ khảo theo các ngành/lĩnh vực. Mỗi Hội đồng có ít nhất 07 thành viên, gồm: Chủ tịch; Phó chủ tịch; 02 ủy viên phản biện đối với mỗi công trình; 01 ủy viên thư ký khoa học và các ủy viên. Hội đồng có tối đa 02 thư ký hành chính giúp việc. Thành viên hội đồng vòng sơ khảo là các nhà toán học có uy tín và không là đồng tác giả của bất kỳ công trình nào tham gia xét tặng Giải thưởng.

b) Hội đồng vòng chung khảo: Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định thành lập Hội đồng vòng chung khảo với ít nhất 09 thành viên, gồm: Chủ tịch; Phó Chủ tịch; 01 ủy viên thư ký khoa học và các ủy viên. Hội đồng có tối đa 02 thư ký hành chính giúp việc. Thành viên hội đồng vòng chung khảo là các nhà toán học có uy tín và không là đồng tác giả của bất kỳ công trình nào được Hội đồng vòng sơ khảo đề xuất.

2. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

a) Hội đồng làm việc theo nguyên tắc dân chủ, công bằng, khách quan, biểu quyết theo đa số bằng hình thức bỏ phiếu;

b) Hội đồng chỉ xem xét những công trình hợp lệ;

c) Phiên họp của hội đồng phải có mặt ít nhất 2/3 tổng số thành viên, trong đó phải có mặt Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch (trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng vòng chung khảo vắng mặt và uỷ quyền cho Phó chủ tịch điều hành phiên họp), ít nhất 01 ủy viên phản biện đối với mỗi công trình (đối với Hội đồng vòng sơ khảo) và ủy viên thư ký khoa học. Thành viên hội đồng vắng mặt phải tiến hành nhận xét, đánh giá trên Hệ thống đăng ký xét tặng Giải thưởng và gửi nhận xét, đánh giá bằng văn bản trước khi phiên họp được tổ chức ít nhất 01 ngày;

d) Ủy viên thư ký khoa học ghi chép đầy đủ ý kiến của các thành viên và kết luận của hội đồng trong biên bản họp hội đồng và các văn bản liên quan của hội đồng;

đ) Thư ký hành chính có trách nhiệm tổng hợp, gửi tài liệu cuộc họp cho các thành viên hội đồng ít nhất 10 ngày trước ngày họp hội đồng.

3. Trách nhiệm của thành viên hội đồng

a) Cho ý kiến nhận xét đối với các công trình được phân công phản biện trên Hệ thống đăng ký xét tặng giải thưởng tối thiểu 01 ngày trước phiên họp hội đồng;

b) Đánh giá trung thực, khách quan và công bằng; chịu trách nhiệm cá nhân về kết quả đánh giá của mình và trách nhiệm tập thể về kết luận chung của Hội đồng. Các thành viên hội đồng và thư ký hành chính của hội đồng có trách nhiệm giữ bí mật về các thông tin liên quan đến quá trình đánh giá và xét giải;

c) Nghiên cứu hồ sơ đăng ký xét tặng giải thưởng; nhận xét, đánh giá mặt mạnh, mặt yếu và đánh giá chung từng công trình theo yêu cầu tại Hệ thống đăng ký xét tặng

giải thưởng. In và ký Bản nhận xét, đánh giá từ Hệ thống đăng ký xét tặng giải thưởng và gửi cho Thư ký khoa học tại buổi họp hội đồng.

4. Trình tự, nội dung làm việc của Hội đồng vòng sơ khảo.

a) Thư ký hành chính công bố quyết định thành lập hội đồng, giới thiệu thành phần hội đồng và các đại biểu tham dự;

b) Đại diện Bộ Giáo dục và Đào tạo tham dự phiên họp của hội đồng nêu các yêu cầu, nội dung chủ yếu về việc đánh giá và xét giải;

c) Chủ tịch hội đồng thông qua chương trình làm việc, thống nhất các tiêu chí đánh giá đối với các công trình tham gia xét giải. Hội đồng bầu ban kiểm phiếu gồm 03 người là thành viên của Hội đồng, trong đó có 01 trưởng ban và 02 thành viên;

d) Các uỷ viên phản biện, thành viên hội đồng trình bày nhận xét đối với từng công trình và so sánh các công trình với nhau theo tiêu chí đánh giá quy định tại Quy chế này;

đ) Ủy viên thư ký khoa học đọc ý kiến nhận xét bằng văn bản của các thành viên vắng mặt (nếu có) để hội đồng xem xét, tham khảo;

e) Hội đồng thảo luận, đánh giá từng công trình theo các tiêu chí;

g) Hội đồng cho điểm độc lập từng công trình vào phiếu đánh giá. Phiếu đánh giá có đóng dấu treo của Viện Nghiên cứu cao cấp về Toán và được phát tại phiên họp hội đồng;

h) Ban kiểm phiếu tổng hợp kết quả bỏ phiếu đánh giá công trình của các thành viên hội đồng theo mẫu Biên bản kiểm phiếu đánh giá công trình;

i) Ban kiểm phiếu công bố công khai kết quả đánh giá từng công trình. Hội đồng thông qua biên bản họp hội đồng Giải thưởng vòng sơ khảo;

k) Ủy viên thư ký khoa học hoàn thiện biên bản họp hội đồng, tổng hợp tài liệu phục vụ phiên họp hội đồng quy định tại Quy chế này và gửi cho Viện Nghiên cứu cao cấp về Toán chậm nhất 03 ngày sau khi kết thúc phiên họp hội đồng. Viện Nghiên cứu cao cấp về Toán tổng hợp, báo cáo kết quả về Ban chỉ đạo Giải thưởng.

5. Tài liệu phục vụ phiên họp hội đồng vòng sơ khảo

a) Quyết định thành lập hội đồng kèm theo danh mục công trình đăng ký xét tặng Giải thưởng;

b) Báo cáo tổng kết của công trình;

c) Danh mục, minh chứng và các hồ sơ kèm theo công trình;

d) Phiếu nhận xét công trình của thành viên hội đồng (Mẫu 02)

đ) Phiếu đánh giá công trình của thành viên hội đồng (Mẫu 03);

e) Biên bản kiểm phiếu đánh giá công trình của hội đồng vòng sơ khảo (Mẫu 04);

g) Biên bản họp hội đồng đánh giá công trình vòng sơ khảo (Mẫu 05).

6. Trình tự, nội dung làm việc của Hội đồng vòng chung khảo

a) Thư ký hành chính công bố quyết định thành lập hội đồng, giới thiệu thành phần hội đồng và các đại biểu tham dự;

b) Đại diện Bộ Giáo dục và Đào tạo tham dự phiên họp hội đồng nêu các yêu cầu, nội dung chủ yếu về việc đánh giá và xét giải vòng chung khảo;

c) Chủ tịch hội đồng thông qua chương trình phiên họp hội đồng Giải thưởng vòng chung khảo;

d) Ủy viên thư ký khoa học đọc ý kiến nhận xét bằng văn bản của thành viên vắng mặt (nếu có) để Hội đồng xem xét, tham khảo; công bố số lượng giải nhất, giải nhì, giải ba được xét chọn tối đa của Hội đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Quy chế này;

đ) Hội đồng thảo luận, đánh giá từng công trình theo các tiêu chí quy định;

e) Hội đồng bầu ban kiểm phiếu gồm 03 người là thành viên của hội đồng, trong đó có 01 trưởng ban và 02 thành viên;

g) Hội đồng bỏ phiếu xét chọn công trình đạt Giải thưởng lần lượt theo thứ tự: Giải nhất, giải nhì, giải ba. Phiếu có đóng dấu treo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và được phát tại phiên họp của hội đồng;

h) Ban kiểm phiếu tổng hợp kết quả bỏ phiếu đánh giá, xét chọn công trình đạt Giải thưởng (giải nhất, giải nhì và giải ba) của các thành viên hội đồng theo mẫu Biên bản kiểm phiếu xét chọn công trình đạt Giải thưởng (Mẫu 07);

i) Hội đồng công bố công khai danh sách công trình được đề nghị xét tặng giải nhất, giải nhì và giải ba và thông qua biên bản họp hội đồng vòng chung khảo;

k) Ủy viên thư ký khoa học hoàn thiện biên bản họp hội đồng vòng chung khảo, tổng hợp kết quả, danh sách công trình đạt giải gửi cho Viện Nghiên cứu cao cấp về Toán chậm nhất 03 ngày sau khi kết thúc phiên họp hội đồng. Viện Nghiên cứu cao cấp về Toán tổng hợp, báo cáo kết quả về Ban chỉ đạo Giải thưởng.

7. Tài liệu phục vụ các phiên họp hội đồng vòng chung khảo

a) Quyết định thành lập hội đồng kèm theo danh mục công trình đăng ký xét tặng Giải thưởng;

b) Danh mục, minh chứng và các hồ sơ kèm theo công trình;

c) Kết quả đánh giá vòng Sơ khảo;

d) Phiếu đánh giá, xét chọn công trình đạt Giải thưởng (Mẫu 06);

đ) Biên bản kiểm phiếu đánh giá, xét chọn Giải thưởng (Mẫu 07);

e) Biên bản họp Hội đồng vòng chung khảo (Mẫu 08).

Điều 11. Tiêu chí đánh giá và xét tặng Giải thưởng

1. Thang điểm và tiêu chí đánh giá công trình vòng sơ khảo

Các công trình được đánh giá theo thang điểm 100, lẻ đến 01 điểm và theo các tiêu chí sau:

a) Giá trị về khoa học/công nghệ: Công trình bổ sung được tri thức hoặc có những phát hiện khoa học mới đưa đến nhận thức, cách tiếp cận mới trong khoa học hoặc có khả năng ứng dụng cao (tối đa 45 điểm); có khả năng phát triển, mở ra những hướng nghiên cứu mới và được cộng đồng khoa học quan tâm (tối đa 10 điểm);

b) Chất lượng công bố: Công trình được đăng trên các tạp chí quốc tế có uy tín cao trong lĩnh vực hoặc chuyên ngành thuộc Danh mục tạp chí Web of Science (WoS) và được xếp hạng Q1 (tối đa 45 điểm) hoặc được xếp hạng Q2 (tối đa 35 điểm).

2. Xét giải vòng sơ khảo

a) Kết quả đánh giá công trình ở vòng sơ khảo là điểm trung bình cộng của các thành viên hội đồng có mặt tại phiên họp hội đồng.

b) Công trình được lựa chọn vào vòng chung khảo nếu đạt từ 70 điểm trở lên.

c) Căn cứ kết quả đánh giá của các Hội đồng vòng sơ khảo, Ban chỉ đạo Giải thưởng đề xuất Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt tối đa 60 công trình đưa vào vòng chung khảo.

3. Xét giải vòng chung khảo

a) Giải nhất: Công trình có tỷ lệ phần trăm số phiếu đồng ý trao giải nhất của các thành viên có mặt tại phiên họp Hội đồng đạt từ 70% trở lên.

b) Giải nhì: Công trình có tỷ lệ phần trăm số phiếu đồng ý trao giải nhì của các thành viên có mặt tại phiên họp Hội đồng đạt từ 70% trở lên.

c) Giải ba: Công trình có tỷ lệ phần trăm số phiếu đồng ý trao giải ba của các thành viên có mặt tại phiên họp Hội đồng đạt từ 70% trở lên.

d) Căn cứ kết quả đánh giá công trình của hội đồng vòng chung khảo, Ban chỉ đạo giải thưởng đề xuất Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt kết quả trao giải nhất, giải nhì và giải ba.

Điều 12. Cơ cấu giải thưởng và định mức tiền thưởng

1. Cơ cấu giải thưởng

a) Giải Nhất: Không quá 10 giải;

b) Giải Nhì: Không quá 20 giải;

c) Giải Ba: Không quá 30 giải.

2. Định mức chi tiền thưởng cho các công trình đạt Giải thưởng được thực hiện theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 4, Thông tư số 22/2022/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2021-2030.

Chương IV

KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 13. Khen thưởng cá nhân

Tác giả/tập thể tác giả là người có quốc tịch Việt Nam đang làm việc trong các cơ sở giáo dục tại Việt Nam có công trình đạt giải được tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 14. Khen thưởng tập thể

Bộ Giáo dục và Đào tạo xét tặng Bằng khen cho tối đa 03 (ba) cơ sở giáo dục có tổng số điểm cao nhất tính theo hệ số của các công trình đạt giải thưởng theo nguyên tắc: 01 Giải nhất có hệ số là 10; 01 Giải nhì có hệ số là 7; 01 Giải ba có hệ số là 5.

Trường hợp các đơn vị có tổng số điểm bằng nhau thì xét đơn vị có số lượng giải nhất nhiều hơn.

Điều 15. Xử lý vi phạm

1. Trường hợp phát hiện công trình đã được trao Giải thưởng nhưng có vi phạm một trong các quy định tại Điều 3 của Quy chế này thì tùy theo mức độ sẽ bị thu hồi Giải thưởng và xử lý kỷ luật đối với tác giả/tập thể tác giả của công trình có vi phạm theo quy định hiện hành.

2. Cơ sở giáo dục đã được tặng bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo mà bị phát hiện có công trình bị xử lý vi phạm theo khoản 1 Điều này sẽ bị thu hồi bằng khen.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Ban Chỉ đạo xét tặng Giải thưởng

1. Ban Chỉ đạo Giải thưởng do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định thành lập. Thành viên Ban Chỉ đạo là đại diện các đơn vị có liên quan. Ban Chỉ đạo Giải thưởng trực tiếp chỉ đạo công tác tổ chức xét và trao Giải thưởng.

2. Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo là đơn vị thường trực của Ban Chỉ đạo Giải thưởng, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các công việc tổ chức Giải thưởng.

3. Viện Nghiên cứu cao cấp về Toán xây dựng chương trình, kế hoạch, dự toán kinh phí tổ chức Giải thưởng trình Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, phê duyệt; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân về trình tự, thủ tục, thời hạn đăng ký xét tặng Giải thưởng; tiếp nhận, xử lý, tổng hợp hồ sơ Giải thưởng; chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ các hoạt động của các Hội đồng xét tặng Giải thưởng; tổ chức họp các Hội đồng xét tặng Giải thưởng; phối hợp tổ chức lễ tổng kết, trao giải thưởng và các hoạt động liên quan khác.

Điều 17. Nhiệm vụ, quyền hạn của thủ trưởng cơ sở giáo dục

Người đứng đầu cơ sở giáo dục có công trình tham gia xét tặng Giải thưởng có nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Chỉ đạo, tổ chức hướng dẫn nhà khoa học thực hiện Quy chế này;
2. Bảo đảm các điều kiện cần thiết cho nhà khoa học tham gia Giải thưởng;
3. Hỗ trợ về kinh phí theo quy định tại khoản 2 Điều 4 của Quy chế này;

Điều 18. Trách nhiệm của tác giả công trình được tặng Giải thưởng

1. Tham gia Giải thưởng theo đúng quy định của Quy chế này;
2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của hồ sơ đăng ký xét tặng giải thưởng.

Điều 19. Lưu trữ hồ sơ và kết quả Giải thưởng

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm lưu trữ theo quy định đối với các tài liệu:

a) Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Hội đồng vòng chung khảo; biên bản họp hội đồng vòng chung khảo kèm theo các biên bản kiểm phiếu xét chọn giải thưởng; Quyết định phê duyệt danh mục công trình được lựa chọn đưa vào vòng chung khảo; Quyết định phê duyệt kết quả trao giải

b) Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tặng bằng khen cho cá nhân và tập thể có công trình đạt giải;

c) Danh sách công trình, các nhà khoa học tham gia xét tặng Giải thưởng có ghi kết quả xếp giải.

2. Viện Nghiên cứu cao cấp về Toán có trách nhiệm lưu trữ theo quy định đối với các tài liệu:

a) Hồ sơ Giải thưởng theo quy định tại Điều 5 của Quy chế này;

b) Quyết định thành lập Hội đồng vòng sơ khảo; Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Hội đồng vòng chung khảo; Quyết định phê duyệt công trình đưa vào vòng chung khảo; Quyết định phê duyệt kết quả trao giải;

c) Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tặng bằng khen cho cá nhân và tập thể có công trình đạt giải;

d) Danh sách công trình, các nhà khoa học tham gia xét tặng Giải thưởng có ghi kết quả xếp giải.


Điều 20. Điều khoản thi hành

1. Các tổ chức, cá nhân quy định tại Điều 1 Quy chế này có trách nhiệm thực hiện đầy đủ, chính xác, công khai các quy định của Quy chế.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu áp dụng tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo quy định tại văn bản mới.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, cơ sở giáo dục, các tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Viện Nghiên cứu cao cấp về Toán và Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**


Ký bởi: Trần Nam Tú
Email: tn@moet.gov.vn
Cơ quan: Vụ Khoa học -
Công nghệ và Môi
trường, Bộ Giáo dục và
Đào tạo
Ngày ký: 28-12-2022
12:23:53 +07:00



Nguyễn Văn Phúc

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phụ lục

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-BGDĐT
ngày tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Mẫu 01	Bản đăng ký tham gia xét tặng Giải thưởng
Mẫu 02	Phiếu nhận xét công trình của thành viên hội đồng vòng sơ khảo
Mẫu 03	Phiếu đánh giá công trình của thành viên hội đồng vòng sơ khảo
Mẫu 04	Biên bản kiểm phiếu đánh giá công trình vòng sơ khảo
Mẫu 05	Biên bản họp hội đồng đánh giá công trình vòng sơ khảo
Mẫu 06	Phiếu đánh giá, xét chọn công trình đạt Giải thưởng
Mẫu 07	Biên bản kiểm phiếu xét chọn công trình đạt Giải thưởng
Mẫu 08	Biên bản họp hội đồng đánh giá và xét giải vòng chung khảo

TÊN CƠ SỞ GIÁO DỤC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ

Xét tặng Giải thưởng công trình Toán học xuất sắc
thuộc Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2021 đến 2030

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

1. Tôi là:
2. Học hàm, học vị:
3. Ngày, tháng, năm sinh:
4. Nơi ở hiện nay:
5. Số CCCD/CMT:.....
6. Địa chỉ liên hệ.....
7. Điện thoại:.....
8. E-mail:.....
9. Đơn vị công tác:

Sau khi nghiên cứu Quy chế xét tặng Giải thưởng công trình Toán học xuất sắc ban hành kèm theo Quyết định số /2022/QĐ-BGDĐT ngày / /2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đối chiếu với các điều kiện và tiêu chí của Giải thưởng, tôi xin đăng ký tham gia Giải thưởng.

10. Thông tin về công trình:

Tên công trình:

Đường link bài báo từ website của tạp chí:

11. Danh sách các đồng tác giả của công trình:

TT	Họ và tên	Học hàm/ học vị	Năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Đơn vị công tác (tỉnh, thành phố)
1	Tác giả 1					
2					

12. Hồ sơ kèm theo:

- Thư chấp nhận đăng;

- Toàn văn công trình đã được công bố (kèm theo các minh chứng);
- Giấy xác nhận hoặc thư xác nhận đồng ý đăng ký xét tặng Giải thưởng của các đồng tác giả;
- Lý lịch khoa học;
- Thư giới thiệu của nhà khoa học có uy tín trong hoặc ngoài nước (nếu có và không quá 02 thư).
- Các tài liệu liên quan khác (nếu có);

Chúng tôi/tôi xin cam đoan: Công trình đăng ký tham gia xét tặng Giải thưởng tại Bản đăng ký này là của chúng tôi/tôi, do chúng tôi/tôi trực tiếp nghiên cứu, sáng tạo ra và các tài liệu gửi kèm là hoàn toàn phù hợp.

Công trình chưa nhận bất kỳ hoặc gửi đồng thời tham gia giải thưởng cấp bộ khác trở lên khác tính đến thời điểm nộp hồ sơ tham gia xét Giải thưởng. Chúng tôi/tôi cam kết không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ của bất cứ ai, nếu sai chúng tôi/tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày tháng năm

Xác nhận của Thủ trưởng đơn vị
(*ký tên, đóng dấu*)

Người đăng ký
(*Tác giả đại diện hợp pháp của nhóm tác giả công trình ký và ghi rõ họ, tên*)

HỘI ĐỒNG VÒNG SƠ KHẢO**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....ngày...tháng.....năm

PHIẾU NHẬN XÉT**Công trình tham gia xét tặng giải thưởng công trình Toán học xuất sắc năm**

1. Họ và tên thành viên hội đồng:
2. Nhiệm vụ trong Hội đồng: Chủ tịch Ủy viên Ủy viên phản biện
3. Tên công trình đề nghị xét tặng:
4. Mã số công trình:
5. Tác giả công trình:
 - a. Tác giả đăng ký xét tặng Giải thưởng:
 - b. Đồng tác giả:
6. Quyết định thành lập hội đồng (số, ngày, tháng, năm):
7. Nội dung nhận xét của thành viên hội đồng: *(Theo tiêu chí quy định tại khoản 1 Điều 11 Quy chế)*
 Các công trình được đánh giá theo thang điểm 100, lẻ đến 01 điểm và theo các tiêu chí sau:
 - a) Giá trị về khoa học/công nghệ: Công trình bổ sung được tri thức hoặc có những phát hiện khoa học mới đưa đến nhận thức, cách tiếp cận mới trong khoa học hoặc có khả năng ứng dụng cao (tối đa 45 điểm); có khả năng phát triển, mở ra những hướng nghiên cứu mới và được cộng đồng khoa học quan tâm (tối đa 10 điểm);
 - b) Chất lượng công bố: Công trình được đăng trên các tạp chí quốc tế có uy tín cao trong lĩnh vực hoặc chuyên ngành thuộc Danh mục tạp chí Web of Science (WoS) và được xếp hạng Q1 (tối đa 45 điểm) hoặc được xếp hạng Q2 (tối đa 35 điểm).
8. Kết luận của thành viên hội đồng *(Đánh giá chung theo các tiêu chí nhận xét tại mục 7)*

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG*(Ký, ghi rõ họ tên)*

HỘI ĐỒNG VÒNG SƠ KHẢO**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm.....

PHIẾU ĐÁNH GIÁ**Công trình tham gia xét tặng giải thưởng công trình Toán học xuất sắc năm**

1. Họ và tên thành viên hội đồng:
2. Nhiệm vụ trong hội đồng: Chủ tịch Ủy viên Ủy viên phản biện
3. Tên công trình đề nghị xét tặng:
4. Mã số công trình:
5. Tác giả công trình:
 - a. Tác giả đăng ký tham gia xét tặng Giải thưởng:
 - b. Đồng tác giả:
6. Quyết định thành lập hội đồng (số, ngày, tháng, năm):
7. Đánh giá của thành viên hội đồng: (Theo tiêu chí quy định tại khoản 1 Điều 11 Quy chế)

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Điểm chấm
1	Giá trị về khoa học/công nghệ	55	
	Công trình bổ sung được tri thức hoặc có những phát hiện khoa học mới đưa đến nhận thức, cách tiếp cận mới trong khoa học hoặc có khả năng ứng dụng cao (tối đa 45 điểm)		
	Công trình có khả năng phát triển, mở ra những hướng nghiên cứu mới và được cộng đồng khoa học quan tâm (tối đa 10 điểm)		
2	Chất lượng công bố	45	
	Công trình được đăng trên các tạp chí quốc tế có uy tín cao trong lĩnh vực hoặc chuyên ngành thuộc Danh mục tạp chí Web of Science (WoS) và được xếp hạng Q1 (tối đa 45 điểm)		
	Công trình được đăng trên các tạp chí quốc tế có uy tín cao trong lĩnh vực hoặc chuyên ngành thuộc Danh mục tạp chí Web of Science (WoS) và được xếp hạng Q2 (tối đa 35 điểm)		
	Tổng (1+2)	100	

Ghi chú:

- a) Mỗi thành viên hội đồng đánh giá công trình theo thang điểm 100 (điểm đánh giá là số nguyên).
 - b) Khung điểm xét giải: Công trình đạt từ 70 điểm trở lên được đề nghị vào vòng chung khảo.
 - c) Điểm của thành viên hội đồng chênh lệch >20 điểm so với điểm trung bình ban đầu được coi là điểm không hợp lệ và không được tính vào tổng số điểm hợp lệ.
8. Ý kiến và kiến nghị khác:

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

HỘI ĐỒNG VÒNG SƠ KHẢO CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....ngày..... tháng.....năm.....

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU ĐÁNH GIÁ CÔNG TRÌNH
CỦA HỘI ĐỒNG VÒNG SƠ KHẢO
GIẢI THƯỞNG CÔNG TRÌNH TOÁN HỌC XUẤT SẮC NĂM ...

1. Số phiếu phát ra:	2. Số phiếu thu về:
3. Số phiếu hợp lệ:	4. Số phiếu không hợp lệ:

Số TT	Mã số công trình	Tên công trình	Điểm đánh giá của các thành viên Hội đồng			Tổng số điểm đánh giá	Điểm trung bình
			Ủy viên 1	Ủy viên 2	...		
1							
2							
...							

Ghi chú:

- a) Mỗi thành viên Hội đồng đánh giá công trình theo thang điểm 100 (điểm đánh giá là số nguyên).
 b) Kết quả đánh giá công trình là điểm trung bình cộng của các thành viên Hội đồng có mặt tại phiên họp Hội đồng (điểm trung bình lấy 2 chữ số sau dấu phẩy).
 c) Phiếu đánh giá không hợp lệ không được tính vào kết quả đánh giá công trình.

Các thành viên ban kiểm phiếu

Thành viên thứ 1	Thành viên thứ 2
(Họ, tên và chữ ký)	(Họ, tên và chữ ký)

Trưởng ban kiểm phiếu
(Họ, tên và chữ ký)

HỘI ĐỒNG VÒNG SƠ KHẢO CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ VÀ XÉT GIẢI VÒNG SƠ KHẢO
GIẢI THƯỞNG CÔNG TRÌNH TOÁN HỌC XUẤT SẮC NĂM ...**

1. Quyết định thành lập Hội đồng (số, ngày, tháng, năm):
2. Ngày họp:
3. Địa điểm:
4. Hình thức tổ chức họp:
5. Thành viên của Hội đồng: Tổng số: có mặt: vắng mặt:
6. Khách mời dự:
7. Ý kiến nhận xét, đánh giá của Hội đồng:

Số TT	Mã số công trình	Tên công trình	Kết quả đánh giá của Hội đồng		Ý kiến nhận xét của Hội đồng	Kết luận của Hội đồng
			Tổng số điểm	Điểm trung bình		
1						
2						
...						

Ghi chú:

- a) Mỗi thành viên Hội đồng đánh giá công trình theo thang điểm 100 (điểm đánh giá là số nguyên);
- b) Kết quả đánh giá công trình là điểm trung bình cộng của các thành viên Hội đồng có mặt tại phiên họp Hội đồng (điểm trung bình lấy 2 chữ số sau dấu phẩy);
- c) Phiếu đánh giá không hợp lệ không được tính vào kết quả đánh giá công trình;
- d) Khung điểm xét giải: Công trình đạt từ 70 điểm trở lên được đề xuất vào vòng chung khảo; công trình không được đề xuất vào vòng chung khảo nếu đạt dưới 70 điểm hoặc bị phát hiện hồ sơ không hợp lệ.

*** Tổng hợp số giải thưởng Hội đồng đề nghị:**

1. Công trình được đề xuất vào vòng chung khảo (từ 70 điểm trở lên): công trình, gồm:
 - Mã số, Tên công trình:
 -

2. Công trình không được vào vòng chung khảo (*dưới 70 điểm, hoặc hồ sơ không hợp lệ*): công trình, gồm:
- Mã số, Tên công trình;
 -

Chủ tịch Hội đồng
(*ký và ghi rõ họ tên*)

Thư ký
(*ký và ghi rõ họ tên*)

**XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ THƯỜNG TRỰC
TỔ CHỨC XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG**

HỘI ĐỒNG VÒNG CHUNG KHẢO CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ XÉT CHỌN CÔNG TRÌNH ĐẠT
 GIẢI THƯỞNG CÔNG TRÌNH TOÁN HỌC XUẤT SẮC NĂM ...**

1. Họ tên thành viên Hội đồng:
2. Quyết định thành lập Hội đồng (số, ngày, tháng, năm):
3. Tổng số công trình tham gia xét giải:
4. Kết quả đánh giá xét chọn công trình (Đánh dấu X vào cột đồng ý hoặc không đồng ý):

Số TT	Mã số công trình	Tên công trình	Tác giả đại diện đăng ký - Cơ sở giáo dục	Xét chọn Giải Nhất (hoặc Nhì, Ba)		Ghi chú
				Đồng ý	Không đồng ý	
1						
2						
...						

Ghi chú:

5. Ý kiến khác:

Ngày tháng năm
 THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG
 (Ký và ghi rõ họ tên)

HỘI ĐỒNG VÒNG CHUNG KHẢO CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày tháng năm

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU XÉT CHỌN
GIẢI THƯỞNG CÔNG TRÌNH TOÁN HỌC XUẤT SẮC NĂM ...

1. Tổng số công trình tham gia xét giải:

2. Kết quả kiểm phiếu xét chọn Giải Nhất (hoặc Giải Nhì, Giải Ba):

2.1. Số phiếu phát ra:	2.2. Số phiếu thu về:
2.3. Số phiếu hợp lệ:	2.4. Số phiếu không hợp lệ:

• **Kết quả:**

Số TT	Mã số công trình	Tên công trình	Kết quả kiểm phiếu			Kết luận của Hội đồng
			Số phiếu hợp lệ	Số phiếu đồng ý	Tỷ lệ % số phiếu đồng ý / số phiếu hợp lệ	
1						
2						
3						
...						

Các thành viên ban kiểm phiếu

Thành viên thứ 1
(Họ, tên và chữ ký)

Thành viên thứ 2
(Họ, tên và chữ ký)

Trưởng ban kiểm phiếu
(Họ, tên và chữ ký)

Mẫu 08. Biên bản họp hội đồng đánh giá và xét giải vòng chung khảo

HỘI ĐỒNG VÒNG CHUNG KHẢO CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG
ĐÁNH GIÁ VÀ XÉT GIẢI VÒNG CHUNG KHẢO GIẢI THƯỞNG CÔNG
TRÌNH TOÁN HỌC XUẤT SẮC NĂM ...

1. Quyết định thành lập Hội đồng (số, ngày, tháng, năm):
2. Ngày họp:
3. Địa điểm:
4. Hình thức tổ chức:
5. Thành viên của Hội đồng: Tổng số: có mặt: vắng mặt:
6. Khách mời dự:
7. **Kết quả kiểm phiếu xét chọn Giải thưởng (có biên bản kiểm phiếu kèm theo):**

7.1. Giải Nhất

Số TT	Mã số công trình	Tên công trình	Kết quả kiểm phiếu			Kết luận của Hội đồng
			Số phiếu hợp lệ	Số phiếu đồng ý	Tỷ lệ % số phiếu đồng ý/số phiếu hợp lệ	
1						
2						
...						

7.2. Giải Nhì :

Số TT	Mã số công trình	Tên công trình	Kết quả kiểm phiếu			Kết luận của Hội đồng
			Số phiếu hợp lệ	Số phiếu đồng ý	Tỷ lệ % số phiếu đồng ý/số phiếu hợp lệ	
1						
2						
...						

7.3. Giải Ba:

Số TT	Mã số công trình	Tên công trình	Kết quả kiểm phiếu			Kết luận của Hội đồng
			Số phiếu hợp lệ	Số phiếu đồng ý	Tỷ lệ % số phiếu đồng ý/số phiếu hợp lệ	
1						
2						
...						

7.4. Không đạt giải:

Số TT	Mã số công trình	Tên công trình	Kết quả kiểm phiếu			Kết luận của Hội đồng
			Số phiếu hợp lệ	Số phiếu đồng ý	Tỷ lệ % số phiếu đồng ý/số phiếu hợp lệ	
1						
2						
...						

8. Kết luận của Hội đồng:**Tổng số giải thưởng Hội đồng đề nghị:**

8.1. Giải Nhất (*số phiếu đồng ý xét chọn Giải Nhất của Hội đồng đạt $\geq 70\%$*):

công trình, gồm:

- Mã số, Tên công trình;
-

8.2. Giải Nhì (*số phiếu đồng ý xét chọn Giải Nhì của Hội đồng đạt $\geq 70\%$*):

công trình, gồm:

- Mã số, Tên công trình;
-

8.3. Giải Ba (*số phiếu đồng ý xét chọn Giải Ba của Hội đồng đạt $\geq 70\%$*): công trình, gồm:

- Mã số, Tên công trình;
-

8.4. Không đạt giải: công trình, gồm:

- Mã số, Tên công trình;
-

Chủ tịch Hội đồng
(ký, họ tên)

Thư ký
(ký, họ tên)

**XÁC NHẬN CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG**